

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
huyện D – LÂM ĐỒNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 83/2022/HS-ST
Ngày 15-9-2022.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN huyện D – TỈNH LÂM ĐỒNG

-Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông K' My Na

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Trần Thanh Hải; bà Phạm Thị Thu Hiền

- Thư ký phiên tòa: Bà Giáp Thị Thu Ly – Thư ký Tòa án nhân dân huyện D , tỉnh Lâm Đồng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện D , tỉnh Lâm Đồng tham gia phiên tòa:
Ông Mai Văn Cường - Kiểm sát viên.

Ngày 15 tháng 9 năm 2022 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện D . Xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 78/2022/TLST-HS ngày 16- 8- 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 76/2022/HSST-QĐ ngày 23-8-2022 đối với bị cáo:

Họ và tên: K' N , sinh năm 2000 tại: Lâm Đồng. Hộ khẩu thường trú:

Thôn Đa H, xã G , huyện D , tỉnh Lâm Đồng. Nơi cư trú: Không có nơi cư trú ổn định. Nghề nghiệp: Tài xế; trình độ văn hóa: 9/12; dân tộc: Nôp; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam. Con ông K' N , sinh năm 1969 và bà Ka H , sinh năm 1966. Tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 13-7-2022, hiện đang bị tạm giam tại nhà tạm giữ Công an huyện D . Có mặt.

Bị hại: UBND xã T , huyện D , tỉnh Lâm Đồng.

Địa chỉ: Thôn 9, xã T , huyện D , tỉnh Lâm Đồng.

Người đại diện theo ủy quyền theo pháp luật ông Trần Văn L - Chức vụ: Chủ tịch UBND xã T .

Người đại diện theo ủy quyền tham, gia tố tụng ông Vương Huy H – Chức vụ: Công chức tư pháp xã. (Văn bản ủy quyền ngày 16-02-2022). Vắng mặt có đơn xin xét xử vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 21 giờ ngày 09-02-2022, bị cáo K' N , một mình đi bộ ngang qua 01 camera an ninh được gắn trên 01 trụ điện dọc theo tuyến đường liên thôn đối diện hội trường thôn 3, xã T . Lúc này bị cáo K' N nghĩ “Vì trước đây bị cáo K' N thường xuyên chạy xe mô tô điều khiển đi ngang qua đây và có hành vi lạng lách, đánh võng, nẹt pô gây mất an ninh trật tự bị camera trên ghi lại được và bị Công an xã T mời làm việc, tạm giữ xe mô tô của bị cáo K' N ” nên bị cáo K' N nảy sinh ý định phá hỏng

camera an ninh này. Lúc này bị cáo K' N quan sát xung quanh không có ai thì đi bộ tới và trèo lên trụ công của nhà dân gần trụ điện, một chân đứng trên trụ công, chân còn lại đứng trên hộp đồng hồ điện của trụ điện gắn mắt camera an ninh rồi dùng tay giật đứt sợi dây điện nối với mắt camera sau đó dùng tay phải đu lên bệ cong cần nối với camera làm hư hỏng và lệch hướng của camera. Sau đó bị cáo K' N đi bộ về nhà thuộc thôn 3, xã T, huyện D, tỉnh Lâm Đồng, đến ngày 14-02-2022 Công an xã T triệu tập bị cáo K' N lên trụ sở Công an xã để làm việc.

Tại Kết luận định giá tài sản số: 209/KL-HĐĐG ngày 19-4-2022 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện D Kết luận: 01 camera nhãn hiệu J-Tech SHD8208E do bị tác động mạnh từ ngoại lực, camera bị hư hỏng hoàn toàn, không thể sửa chữa nên định giá tài sản là 2.650.000 đồng.

Vật chứng thu giữ: 01 camera nhãn hiệu J-Tech SHD8208E hiện đã trả lại cho UBND xã T.

Tại cơ quan điều tra, bị cáo K' N đã khai nhận toàn bộ hành vi vi phạm của mình như đã nêu trên.

Về trách nhiệm dân sự: Đại diện UBND xã T yêu cầu bị cáo K' N bồi thường số tiền thiệt hại của camera nhãn hiệu J-Tech SHD8208E là 2.650.000 đồng, hiện bị cáo Ninh chưa bồi thường.

Tại bản cáo trạng số 77/CT-VKS ngày 15-8-2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện D đã truy tố bị cáo K' N về tội “Cố ý làm hư hỏng tài sản” theo khoản 1 Điều 178 của Bộ luật hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tình tiết giảm nhẹ: Trong quá trình điều tra bị cáo K' N đã thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng nên áp dụng điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017 để xử lý. Tình tiết tăng nặng: không.

Tại phiên tòa bị cáo đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội như bản cáo trạng Viện kiểm sát đã truy tố, không thắc mắc khiếu nại gì về nội dung bản cáo trạng.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện D giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo theo cáo trạng đã công bố và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 173; Điều 38; Điều 50; điểm i, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015, được sửa đổi bổ sung năm 2017 xử phạt bị cáo K' N từ 06 đến 09 tháng tù.

Về xử lý vật chứng: Trong quá trình điều tra Cơ quan cảnh sát Điều tra Công an huyện D thu giữ 01 camera nhãn hiệu J-Tech SHD8208E hiện đã trả lại cho UBND xã T nên không xem xét giải quyết.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được tranh tụng tại phiên tòa. Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi và các quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện D, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện D và Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay, bị cáo và những người tham gia tố tụng không ai có ý kiến thắc mắc hoặc khiếu nại về hành vi và các quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi và

các quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng đã thực hiện là hợp pháp.

Tại phiên tòa ông Vương Huy H đại diện theo ủy quyền bị hại tham gia tố tụng có đơn xin xét xử vắng mặt. Căn cứ Điều 292 Bộ luật tố tụng Hình sự, Hội đồng xét xử vụ án theo thủ chung.

[2] Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo K' N đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội và khai nhận: Vào khoảng 21 giờ ngày 09-02-2022, tại thôn 3, xã Tân Châu, huyện D, tỉnh Lâm Đồng, bị cáo K' N đã thực hiện hành vi kéo, giật hư hỏng 01 camera an ninh nhãn hiệu J-Tech SHD8208E được gắn trên cột điện phía trước hội trường thôn 3, xã T của UBND xã T gây thiệt hại về tài sản là 2.650.000 đồng.

[3] Căn cứ lời khai nhận tội của bị cáo, lời khai của bị hại phù hợp với các chứng cứ thu thập được có trong hồ sơ đã có đủ căn cứ xét xử bị cáo K' N về tội “Cố ý làm hư hỏng tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 178 của Bộ luật hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017 đúng như tội danh và điều luật mà Viện kiểm sát nhân dân huyện D đã truy tố.

[4] Xét hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, bị cáo Ninh biết rõ quyền sở hữu tài sản của công dân, cơ quan tổ chức được pháp luật bảo vệ nhưng vì bức tức từ camera này ghi lại hình ảnh về hành vi vi phạm pháp luật của bị cáo về hành vi chạy xe lạng lách, nẹt pô và bị Công an xã T mời làm việc và xử lý tạm giữ xe mô tô của mình nên bị cáo vì động cơ cá nhân đã thực hiện hành vi cố ý làm hư hỏng tài sản của cơ quan tổ chức. Xét bị cáo nhận thức việc làm của mình là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố ý phạm tội, việc cơ quan lắp camera mục đích để phát hiện các hành vi vi phạm pháp luật tại địa phương, ngoài ra trong quá trình điều tra truy tố bị cáo không chấp hành lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú, gây khó khăn trong quá trình điều tra, ý thức chấp hành pháp luật chưa tốt nên cần xử lý nghiêm và cách ly bị cáo khỏi đời sống xã hội một thời gian mới có tác dụng giáo dục, răn đe và phòng ngừa chung.

[5] Tuy nhiên, khi lượng hình cũng cần xem xét cho bị cáo ở chỗ: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng nên áp dụng điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự để giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo là phù hợp.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Tại phiên tòa ông Vương Huy H đại diện theo ủy quyền bị hại tham gia tố tụng có đơn xin xét xử vắng mặt, với tư cách là người đại diện theo ủy quyền bị hại đề nghị Tòa án xét xử bị cáo theo quy định pháp luật và yêu cầu bị cáo bồi thường thiệt hại 01 mắt Camera đã bị phá hỏng, theo giá Hội đồng định giá trong tố tụng hình sự 2.650.000đ, tại phiên tòa bị cáo đồng ý bồi thường nên buộc bị cáo phải bồi thường thiệt hại là có căn cứ.

[7] Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự, Điều 47 Bộ luật hình sự, 01 camera nhãn hiệu J-Tech SHD8208E hiện bị hư hỏng đã trả lại cho UBND xã T nên không xem xét giải quyết.

[8] Về án phí: Căn cứ Điều 135 và Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự và Nghị quyết 326/2016/QH14 ngày 30-12-2016 về án phí, lệ phí Tòa án. Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

1. Tuyên bố: Bị cáo K' N phạm tội “ Cố ý làm hư hỏng tài sản ” .

Áp dụng khoản 1 Điều 178; Điều 38; Điều 50; điểm i, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015, được sửa đổi bổ sung năm 2017. Xử phạt bị cáo K' N 06 (Sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 13-7-2022.

Về trách nhiệm dân sự: Căn cứ Điều 589 Bộ luật dân sự năm 2015 buộc bị cáo K' N bồi thường cho UBND xã T số tiền 2.650.000đ.

Kể từ ngày người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án, bên phải thi hành án còn phải trả số tiền lãi, tương ứng với thời gian và số tiền chậm trả theo mức lãi suất quy định tại Điều khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự.

2. Về án phí: Căn cứ Điều 135; Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự. Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án. Bị cáo K' N phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm và 300.000đ án phí dân sự sơ thẩm.

Trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án bị cáo và bị hại có quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân tỉnh Lâm Đồng để yêu cầu xét xử phúc thẩm. Người vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Lâm Đồng;
- VKSND huyện D ;
- Chi cục THADS huyện D
- Công an huyện D ;
- Bị cáo (để thi hành);
- Sở TP tỉnh Lâm Đồng;
- THA hình sự; Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN -CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

K' My Na